

Số: 105/2020/QĐ-PT

Thanh Hóa, ngày 28 tháng 12 năm 2020.

**QUYẾT ĐỊNH**  
**GIẢI QUYẾT VIỆC KHÁNG CÁO ĐỐI VỚI QUYẾT ĐỊNH**  
**TẠM ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN DÂN SỰ SƠ THẨM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA**

*Với Hội đồng phúc thẩm gồm có:*

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp:* Bà Nguyễn Thị Chinh;

*Các Thẩm phán:* Bà Lê Thị Phương Thanh;

Bà Lê Thị Hiệu.

Tại Quyết định tạm đình chỉ giải quyết vụ án dân sự số 03/2020/QĐST-DS ngày 19/11/2020 của Tòa án nhân dân (sau đây gọi tắt là TAND) huyện NS đã căn cứ vào các Điều 214; 215; 219; 235 và khoản 2 Điều 259 của Bộ luật tố tụng dân sự Quyết định: Tạm đình chỉ giải quyết vụ án dân sự thụ lý số 26/2019/TLST-DS ngày 24/6/2019 về việc “Tranh chấp hợp đồng hợp tác” giữa:

- **Nguyên đơn:** Ông Nguyễn Văn C, sinh năm 1968.

Địa chỉ: Thôn 4 xã QH, T phố SS, tỉnh Thanh Hóa.

- **Bị đơn:** Hợp tác xã Nông nghiệp NT.

Địa chỉ: Xóm 3 xã NT, huyện NS, tỉnh Thanh Hóa.

*Người đại diện theo pháp luật:* Ông Nguyễn Trung T - Chủ tịch HĐQT.

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

1. Ông Nguyễn Trung T, 1955;

Địa chỉ: Xóm 3 xã NT, huyện NS, tỉnh Thanh Hóa.

2. Ông Cao Văn A, 1954;

Địa chỉ: Xóm 5 xã NT, huyện NS, tỉnh Thanh Hóa.

3. Ông Trần Trung B, 1956;

Địa chỉ: Xóm 4 xã NT, huyện NS, tỉnh Thanh Hóa.

4. Công ty TNHH HP.

*Người đại diện theo pháp luật:* Ông Phạm Minh P - Giám đốc Công ty.

Địa chỉ: Xóm 5 xã NT, huyện NS, tỉnh Thanh Hóa.

Với lý do: Cần đợi cơ quan tổ chức cung cấp tài liệu theo yêu cầu của Tòa án mới giải quyết được vụ án (điểm đ khoản 1 Điều 214 của Bộ luật tố tụng dân sự).

Ngày 21/11/2020, ông Nguyễn Trung T đại diện cho HTX NT có đơn kháng cáo với nội dung: Những tài liệu, chứng mà Tòa yêu cầu đã có đầy đủ theo Thông báo thụ lý vụ án và không nằm trong nội dung ông Nguyễn Văn C khởi kiện và nội dung phản tố của HTX. Tòa án cấp sơ thẩm cố tình kéo dài thời gian giải quyết vụ án làm ảnh hưởng đến quyền lợi của HTX.

Đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm hủy Quyết định số tạm đình chỉ giải quyết vụ án dân sự số 03/2020/QĐST-DS ngày 19/11/2020 của TAND huyện NS .

### **XÉT THẤY:**

Ngày 26/8/2018, ông Nguyễn Văn C có đơn khởi kiện vụ án dân sự yêu cầu TAND huyện NS giải quyết:

- Buộc HTX nông nghiệp NT hoàn trả cho ông các khoản gồm: Tiền góp vốn điều lệ = 3.500.000đ; tiền vốn vay từ năm 2007 đến 2012 = 20.000.000đ; tiền huy động tham gia lưới điện dự án REII = 10.000.000đ, tổng cộng: 33.500.000đ; yêu cầu HTX NT trả Sổ đóng Bảo hiểm xã hội cho ông theo khoản 5 Điều 21 Luật Bảo hiểm 2014.

- Đề nghị Tòa án căn cứ báo cáo tài chính của kế toán HTX ngày 20/3/2017 buộc ông Nguyễn Trung T hoàn trả cho ông số tiền chưa đóng bảo hiểm xã hội cho ông từ 11/2015 đến 3/2017; thanh toán tiền lương từ tháng 11/2015 đến tháng 3/2017 = 17 tháng x 1.400.000đ/tháng = 23.800.000đ và tiền lãi từ năm 2014+2015+2016+ 03 tháng của 2017 = 12.600.000đ. Tổng cộng: 35.860.000đ.

***Tại bản án sơ thẩm số 22/2018/DS-ST ngày 26/9/2018 của TAND huyện NS đã Quyết định:***

Căn cứ khoản 1 Điều 163;166 Bộ luật dân sự; khoản 2 Điều 18; khoản 3 Điều 19; Điều 21 Luật BHXH 2018: Chấp nhận một phần đơn của ông Nguyễn văn C, buộc HTX nông nghiệp NT trả cho ông C số tiền 45.560.000đ và buộc ông Nguyễn Trung T hoàn trả Sổ BHXH đứng tên ông Nguyễn Căn C cho ông C trực tiếp bảo quản.

***Sau khi xử sơ thẩm, HTX nông nghiệp NT kháng cáo với lý do:***

Tòa án cấp sơ thẩm buộc HTX hoàn trả cho ông C tiền vốn góp điều lệ 3.500.000đ và tiền vốn góp tham gia dự án 30.000.000đ chưa đủ cơ sở vì đến năm 2026 mới đến hạn thanh toán.

***Tại bản án phúc thẩm số 18/2019/DS-PT ngày 28/2/2019 của TAND tỉnh Thanh Hóa đã Quyết định:*** Hủy toàn bộ bản án sơ thẩm, giao hồ sơ cho Tòa án cấp sơ thẩm giải quyết lại theo thủ tục sơ thẩm với các lý do:

+Tòa án cấp sơ thẩm xác định không đúng quan hệ pháp luật tranh chấp;

+ Khoản tiền góp vốn thực hiện dự án 30.000.000đ theo thỏa thuận sau năm 2026 mới trả tiền góp vốn, dự án chưa kết thúc nên ông C chưa đủ điều kiện khởi kiện;

+Đối với khoản tiền góp vốn điều lệ: Tòa án cấp sơ thẩm không yêu cầu HTX NT giao nộp tài liệu về quyết toán thuế của năm tài chính để buộc trả vốn điều lệ cho ông C là thiếu sót;

+Biên bản Nghị án của Hội đồng xét xử sơ thẩm không có nội dung biểu quyết từng vấn đề theo quy định tại khoản 2 Điều 264 Bộ luật tố tụng dân sự.

***Ngày 24/6/2019, TAND huyện NS Thông báo thụ lý giải quyết lại vụ án theo thủ tục sơ thẩm.***

Tại Đơn phản tố ngày 25/02/2020, HTX NT yêu cầu ông Nguyễn Văn C phải hoàn trả cho HTX các khoản gồm: Số vật tư của HTX ông C đang chiếm dụng 41.300.000đ; tiền mắc công tơ từ 2010 - 2016 là 165 cái = 115.500.000đ; ông C xác nhận cho Công ty HP nhằm chiếm đoạt tiền của HTX 135.820.603đ và 8,5% mức lương theo quy định của Luật Bảo hiểm xã hội = 13.601.800đ, tổng số tiền yêu cầu ông C phải nộp lại cho HTX là 264.992.403đ.

Theo Luật Hợp tác xã năm 2012 (Điều 51) quy định: *“Việc trả lại vốn góp cho T viên, hợp tác xã T viên chỉ được thực hiện sau khi hợp tác xã, Liên hiệp hợp tác xã đã quyết toán thuế của năm tài chính và bảo đảm khả năng thanh toán các khoản nợ, nghĩa vụ tài chính của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã.*

*T viên, hợp tác xã T viên chỉ được trả lại vốn góp sau khi đã thực hiện đầy đủ nghĩa vụ tài chính của mình đối với hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã.*

Cá nhân hoặc tập thể quyết định việc trả lại vốn góp cho T viên, hợp tác xã T viên không đúng quy định tại khoản này phải chịu trách nhiệm bồi thường thiệt hại cho hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã.

*2. Việc trả lại vốn góp cho T viên, hợp tác xã T viên do điều lệ quy định, phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều này và các quy định của pháp luật có liên quan”.*

Tại điểm e khoản 2 Điều 16 của Điều lệ HTX NT năm 2017 cũng quy định: *“... việc trả lại vốn góp cho T viên phải căn cứ vào thực trạng tài chính của HTX tại thời điểm trả lại vốn khi HTX đã quyết toán năm sản xuất kinh doanh ...”*

Tại phiên tòa sơ thẩm ngày 22/10/2020, Tòa án cấp sơ thẩm đã Quyết định ngừng phiên tòa để xác minh thu thập bổ sung tài liệu chứng cứ và ngày 12/11/2020, Tòa án cấp sơ thẩm có Quyết định số 30/QĐ-CCTLCC yêu cầu Phòng tài chính kế hoạch huyện NS cung cấp Quyết toán thuế năm tài chính của HTX nông nghiệp NT từ 2014 đến 2019.

Tuy nhiên cho đến tại phiên tòa sơ thẩm ngày 19/11/2020, Tòa án cấp sơ thẩm vẫn chưa thu thập được các báo cáo quyết toán thuế hàng năm của HTX NT, và tại phiên tòa sơ thẩm thì bên này cho rằng tài liệu, chứng cứ nêu trên do bên kia đang lưu giữ, nhưng không bên nào cung cấp cho Tòa án. Theo ông Trần Trung B (Kế toán HTX NT) trình bày Sổ sách, chứng từ, hóa đơn từ khi T lập HTX đến nay do ông lưu giữ, nhưng nếu Ban quản trị nhất trí ông mới cung cấp thông tin số liệu tài chính cho Tòa án.

Xét thấy việc nguyên đơn kiện đòi bị đơn thanh toán tiền góp vốn điều lệ, để giải quyết khách quan, chính xác, C phải thu thập báo cáo quyết toán thuế năm tài chính của bị đơn mới giải quyết được, Tòa án cấp sơ thẩm ra Quyết định tạm đình chỉ giải quyết vụ án chờ kết quả thu thập tài liệu, chứng cứ tại Phòng tài chính kế hoạch UBND huyện NT là có căn cứ, do đó Tòa án cấp phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của bị đơn đề nghị hủy Quyết định tạm đình chỉ giải quyết vụ án dân sự sơ thẩm của TAND huyện NS.

Yêu cầu TAND huyện NS có biện pháp đẩy nhanh việc thu thập tài liệu, chứng cứ, trường hợp có căn cứ không thể thu thập được, Tòa án cấp sơ thẩm căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ để đưa ra xét xử, tránh kéo dài thời gian giải quyết gây ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của các bên đương sự.

*Vì các lẽ trên,*

Căn cứ Điều 314 của Bộ luật tố tụng dân sự.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Giữ nguyên Quyết định tạm đình chỉ giải quyết vụ án dân sự số 03/2020/QĐST-DS ngày 19/11/2020 của Tòa án nhân dân huyện NS. Giao hồ sơ cho Tòa án nhân dân huyện NS tiếp tục giải quyết vụ án.

2. Án phí dân sự phúc thẩm: Áp dụng khoản 1 Điều 29 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 về án phí, lệ phí Tòa án:

HTX nông nghiệp NT phải nộp 300.000đ, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000đ theo Biên lai thu số AA/2019/0010927 ngày 23/11/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện NS.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ra quyết định./.

#### **Nơi nhận:**

- TAND cấp cao tại Hà nội;
- VKSND tỉnh T.Hóa;
- VKSND huyện NS;
- TAND huyện NS;
- Chi cục THDS huyện NS;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỢP**

**Nguyễn Thị Chinh**